

Bản án số: 123/2018/HS-ST
Ngày 28-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Doãn Văn Sáng

Ông Nguyễn Văn Chương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trịnh Văn T, sinh năm 1990 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn K và bà Nguyễn Thị T; có vợ Vũ Thị G (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 25 tháng 4 năm 2017 Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 104/QĐ-TA; bị bắt để tạm giam từ ngày 09 tháng 5 năm 2018; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Bùi Thị Tâm sinh năm 1982 (là vợ anh Nguyễn Văn T); nơi cư trú: Thôn An Tiến, xã Chí Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; vắng mặt (có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Văn T không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật. Khoảng 20 giờ ngày 26 tháng 3 năm 2018, T cùng anh Nguyễn Văn Tự sinh năm 1976, trú tại: Thôn An Tiến, xã Chí Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình và anh Đoàn Văn Hùng sinh năm 1983, trú tại: Thôn 7, xã Hòa Bình, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Nguyễn Việt Bắc sinh năm 1984, trú tại: Thôn 1B, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng ăn nhậu tại quán dê Hồng Kỳ ở thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Trong khi ăn cơm, T và mọi người có uống rượu. Anh T tự bị say rượu. Sau khi ăn uống xong, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15G1-631.48 chở anh T tự đi từ quán dê Hồng Kỳ về nhà T. T điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 40-50km/h, đi theo hướng thị trấn Minh Đức đi xã Minh Tân. Khi đến đoạn đường cong bên phải đường liên xã Minh Đức - Minh Tân thuộc địa phận thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng do T không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, vừa điều khiển xe vừa quay lại phía sau nói chuyện với anh T tự nên xe mô tô của T điều khiển đã lao ra bãi đất trống ở bên lề đường bên trái theo hướng di chuyển. Hậu quả làm anh Nguyễn Văn T tự ngồi sau bị thương, được đưa đi bệnh viện cấp cứu đến 21 giờ 15 phút cùng ngày tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường (theo hướng xã Minh Tân đi khu dân cư Hoàng Long, thị trấn Minh Đức, Thủy Nguyên, Hải Phòng) cho thấy: Vị trí xảy ra tai nạn là khu vực bãi đất trống cạnh ruộng nước thuộc tổ dân phố Quyết Tiến, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Xe mô tô biển kiểm soát 15G1-63.148 dừng trên khu vực bãi đất trống ruộng nước tổ dân phố Quyết Tiến, thị trấn Minh Đức (được đánh dấu số 1) đầu xe hướng về khu dân cư Hoàng Long, thị trấn Minh Đức, đuôi xe hướng về khu vực bãi đất trống ruộng nước. Trục bánh trước cách mép đường phải đường liên xã Minh Tân đi thị trấn Minh Đức là 16,6m, cách cột điện bê tông hình tròn kí hiệu 11/LMDD (điểm mốc) là 32m. Trục bánh sau cách mép đường phải là 16,9m. Một đám nghi máu loang đã khô (được đánh dấu số 2) trên mặt bãi đất trống ruộng nước tổ dân phố Quyết Tiến, thị trấn Minh Đức. Tâm đám máu cách mép đường phải đường liên xã Minh Tân đi thị trấn Minh Đức là 12,8m; cách trục trước xe mô tô biển kiểm soát 15G1-63.148 là 5,4m. Một đám nghi máu loang đã khô (được đánh dấu số 3) trên mặt bãi đất trống ruộng nước tổ dân phố Quyết Tiến, thị trấn Minh Đức có kích thước 0,2m x 0,15m. Tâm vết này cách mép đường phải đường liên xã Minh Tân đi thị trấn Minh Đức là 13,1m; cách tâm đám máu (được đánh dấu số 2) là 0,3m.

Khám nghiệm các phương tiện tham gia giao thông gây tai nạn là xe mô tô biển kiểm soát 15G1-631.48 nhãn hiệu Honda, loại xe Airblad, màu sơn đen qua khám nghiệm thu thập các dấu vết: Bánh xe phía trước và ốp chắn bùn trước cùng

mặt ngoài cụm đèn pha phía trước bám dính tạp chất lạ màu nâu dạng bùn đất. Gương chiếu hậu hai bên gãy rời không còn. Cụm đồng hồ công tơ mét vỡ và để lộ phía trong. Tay trái xe bị chùn từ trước về sau ép sát vào cụm đồng hồ. Máu hãm cánh yếm bên phải vị trí phía dưới đèn chuyển hướng bật rời để lộ phía trong. Bàn để chân phía trước bên trái bị cong vênh kim loại, vỡ nhựa, trên bề mặt bám dính tạp chất màu nâu dạng bùn đất. Ốp chắn bùn phía sau vị trí phía dưới biển số xe bị vỡ thủng có kích thước 14cm x 6cm. Bánh xe phía sau bám dính tạp chất lạ màu nâu dạng bùn đất.

Tại bản kết luận giám định số: 58/GDPY/2018 ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, biên bản khám nghiệm tử thi thể hiện: Anh Nguyễn Văn Tụ bị gãy di lệch cột sống cổ đốt 4, 5. Hai mắt bầm tím. Hai môi bầm bập, tụ máu. Mũi, miệng chảy nhiều máu, đặc biệt khi nghiêng tử thi. Vùng cằm có đám trầy xước, trợt da kích thước 4cm x 5 cm. Vùng trán trái có đám trầy xước trợt da rải rác diện rộng kích thước 6cm x 8cm. Mạng sườn trái có đám trầy xước trợt da sưng nề màu tím kích thước 6cm x 4cm. Rải rác mặt trước chạy 1/3 giữa cẳng chân phải có một số vết trầy xước, trợt da. Cơ chế hình thành các thương tích do va đập mạnh. Nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn Tụ do sốc chấn thương gãy cột sống cổ.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan Công an đã tiến hành thu giữ mẫu máu của Trịnh Văn T để tiến hành giám định. Theo Công văn số 41/C54-P4 ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Viện Khoa học hình sự, Tổng cục Cảnh sát, Bộ Công an xác định kết quả: Không tìm thấy cồn (Ethanol) trong mẫu máu của Trịnh Văn T (Bút lục 84 hồ sơ vụ án).

Về trách nhiệm dân sự: Trịnh Văn T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Văn Tụ số tiền 10.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh Tụ không có yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trịnh Văn T.

Tại bản Cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Trịnh Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trịnh Văn T như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trịnh Văn T từ 42 tháng đến 48 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 09 tháng 5 năm 2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trịnh Văn T. Về dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm về

bồi thường nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Trịnh Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên. Trong lời nói sau cùng, bị cáo rất ân hận về hành vi bị cáo đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập và thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trịnh Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp nội dung bản kết luận giám định số 58/GDPY/2018 ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Trịnh Văn T điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, không làm chủ tốc độ, không đi bên phải theo chiều đi của mình vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng của anh Nguyễn Văn Tự đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung hình phạt “không có giấy phép lái xe theo quy định” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như truy tố và đề nghị kết tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trịnh Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bản thân bị cáo Trịnh Văn T là người nghiện ma túy, đã bị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 104/QĐ-TA ngày 25 tháng 4 năm 2017 với thời hạn 24 tháng nhưng chưa thi hành nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Trịnh Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 15G1-631.48, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là chị Lê Thị Thúy Hương, sinh năm 1985, trú tại: Xã Lưu Kiêm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng (là người chung sống như vợ chồng với Trịnh Văn T). Ngày 26 tháng 3 năm 2018, chị Hương đi làm để xe ở nhà, T tự ý lấy chiếc xe trên đi gây tai nạn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã trả lại chiếc xe trên cho chị Hương sử dụng. Chị Hương không yêu cầu T phải bồi thường chi phí sửa chữa chiếc xe mô tô trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Trịnh Văn T 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 09 tháng 5 năm 2018.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trịnh Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thuỷ Nguyên;
- Cơ quan THAHSCA huyện Thuỷ Nguyên;
- Trại giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hà